NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2393 /QĐ-NHNN	

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kịch bản khung ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực tiền tệ

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 198/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 437/KH-BCA ngày 21 tháng 7 năm 2025 triển khai Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Tờ trình số 306/TTr-ATHT5 ngày 21/7/2026 của Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng về việc dự thảo Kịch bản khung "Khủng hoảng thanh khoản VND trong hệ thống ngân hàng";

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Dự báo, thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kịch bản khung ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực tiền tệ (Kịch bản khung).

Điều 2. An ninh phi truyền thống lĩnh vực tiền tệ được nhận diện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tại Điều 4 Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 23/2026/QH16) nhằm mục tiêu ổn định giá trị đồng tiền; bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng và hệ thống các tổ chức tín dụng; bảo đảm sự an toàn, hiệu quả của hệ thống thanh toán quốc gia, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở đó, đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực tiền tệ được nhận diện ban đầu gồm khủng hoảng thanh khoản VND trong hệ thống ngân hàng và tiếp tục được nhận diện theo điểm 2 Điều 4 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện

1. Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng đầu mối:

- Tổ chức thực hiện Kịch bản khung "Ứng phó với khủng hoảng thanh khoản VND trong hệ thống ngân hàng" và các nhiệm vụ có liên quan đến Kịch bản khung này tại Kế hoạch số 13/KH-NHNN ngày 07/10/2025 triển khai Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giai đoạn 2025 – 2030 và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Hướng dẫn triển khai, phối hợp cụ thể hóa Kịch bản khung "Ứng phó với khủng hoảng thanh khoản VND trong hệ thống ngân hàng" phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ban, ngành, địa phương và các tổ chức có liên quan khi có yêu cầu.

2. Các đơn vị thuộc NHNN có trách nhiệm: (i) rà soát, đánh giá tính phù hợp, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kịch bản khung đã ban hành tại Quyết định này (nếu cần thiết); (ii) thường xuyên nhận diện, đánh giá, phân tích thực trạng an ninh phi truyền thống trong lĩnh vực quản lý; xây dựng và hướng dẫn triển khai các Kịch bản khung mới (nếu cần thiết); trình Lãnh đạo NHNN phụ trách phê duyệt, gửi Vụ Dự báo, thống kê tổng hợp.

3. Vụ Dự báo, thống kê có trách nhiệm tổng hợp, trình Thống đốc NHNN xem xét, ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kịch bản khung khi có đề nghị từ các đơn vị thuộc NHNN.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Dự báo, thống kê, Cục trưởng Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch, Bộ Ngoại giao;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc NHNN (để t/h);
- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (để t/h);
- Các TCTD, CNNHNNg (để t/h);
- Lưu: VP, Vụ DBTK (ĐT.Dũng).

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Phạm Tiến Dũng

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KỊCH BẢN KHUNG ỨNG PHÓ VỚI KHỦNG HOẢNG THANH KHOẢN VND TRONG HỆ THỐNG NGÂN HÀNG

(Kịch bản tham khảo để các đơn vị tổ chức các hoạt động ứng phó với các đe dọa an ninh, an toàn tiền tệ trong trường hợp xảy ra khủng hoảng thanh khoản VND)

I. Căn cứ ban hành

1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống (ANPTT) giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 14/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Luật Các tổ chức tín dụng (TCTD) số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội; Luật số 96/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Luật Bảo hiểm tiền gửi số 111/2025/QH15 ngày 10/12/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Luật An ninh quốc gia số 32/2004/QH11 ngày 03/12/2004 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 30/2023/QH15 ngày 28/11/2023) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15 ngày 10/12/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Luật Tình trạng khẩn cấp số 104/2025/QH15 ngày 03/12/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Luật Công an nhân dân số 37/2018/QH14 ngày 20/11/2018, các văn bản sửa đổi, bổ sung Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng.

- Thông tư số 24/2019/TT-NHNN ngày 28/11/2019 (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 76/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025) quy định về tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với TCTD.

- Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

3. Cơ sở hướng dẫn triển khai

- Kế hoạch số 437/KH-BCA ngày 21/7/2025 của Bộ Công an triển khai Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT giai đoạn 2025-2030.

- Kế hoạch số 13/KH-NHNN ngày 07/10/2025 của NHNN về Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT giai đoạn 2025-2030.

4. Cơ sở thực tiễn

An ninh phi truyền thống (ANPTT) là khái niệm chủ yếu sử dụng để phân biệt với an ninh truyền thống, dùng để chỉ các mối đe dọa, thách thức phi truyền thống đối với an ninh quốc gia[1], có nguồn gốc phi quân sự, chính trị[2]. Đại hội XII của Đảng chỉ ra một số vấn đề mang tính chất toàn cầu có ảnh hưởng đến an ninh quốc gia như: An ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, an ninh mạng, xung đột sắc tộc, tôn giáo, khủng bố… Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, các đe dọa ANPTT ngày càng gia tăng, tác động trên quy mô lớn, đe dọa đến sự ổn định, phát triển mọi mặt đời sống của cộng đồng dân cư, quốc gia, khu vực và toàn cầu. Những yếu tố này khiến hệ thống tài chính trở nên dễ bị tổn thương trước các cú sốc, dẫn đến khủng hoảng hệ thống ngân hàng.

Khủng hoảng hệ thống ngân hàng[3] là sự đổ vỡ ngân hàng mang tính hệ thống, xảy ra khi các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mất khả năng chi trả, khả năng thanh toán hoặc phá sản; thường gắn liền với sự rút tiền đột ngột của người gửi tiền lan rộng trong toàn hệ thống các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Khi các ngân hàng không thể kịp thời đáp ứng nhu cầu chi trả hợp pháp của người gửi tiền và các nghĩa vụ tài chính đến hạn, khả năng cung ứng dịch vụ ngân hàng bị gián đoạn, chi phí vốn trên thị trường gia tăng, tín dụng bị thu hẹp, hoạt động sản xuất – kinh doanh và chuỗi cung ứng bị ảnh hưởng tiêu cực, ảnh hưởng đến doanh nghiệp và quyền lợi của người gửi tiền. Nếu không được kiểm soát và xử lý kịp thời, khủng hoảng hệ thống ngân hàng có thể kéo dài và lan rộng, làm suy yếu niềm tin thị trường, làm suy giảm tăng trưởng kinh tế, gia tăng thất nghiệp, ảnh hưởng đến thu nhập của người dân và tác động tiêu cực đến an sinh xã hội. Đặc biệt, trong bối cảnh công nghệ thông tin và ngân hàng số phát triển mạnh mẽ, hành vi rút tiền không còn giới hạn ở hình thức rút tiền mặt tại quầy mà có thể được thực hiện tức thời thông qua các giao dịch chuyển khoản trên thiết bị điện tử. Điều này làm gia tăng đáng kể tốc độ và quy

---

[1] Khoản 1 Điều 3 Luật An ninh quốc gia năm 2004 (đã sửa đổi, bổ sung) quy định: "An ninh quốc gia là sự ổn định, phát triển bền vững của chế độ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sự bất khả xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc".

[2] Tạ Ngọc Tấn, Phạm Thành Dung, Đoàn Minh Huấn (Đồng chủ biên): An ninh phi truyền thống - Những vấn đề lý thuyết đến thực tiễn, Nxb. Lý luận Chính trị, Hà Nội, 2015, tr. 9 – 19.

[3] Theo khoản 13 điểm 3 Thông tư 08/2022/TT-NHNN ngày 30/6/2022 quy định về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng

mô rút tiền đồng loạt, khiến áp lực thanh khoản đối với TCTD có thể phát sinh và lan truyền trong thời gian rất ngắn, qua đó làm khuếch đại mức độ và phạm vi tác động của khủng hoảng.

Về bản chất, khủng hoảng hệ thống ngân hàng thường khởi phát từ sự đứt gãy thanh khoản và sự suy giảm niềm tin trên diện rộng. Khi nguồn vốn ngắn hạn bị rút ra đồng thời, khả năng tiếp cận thị trường vốn bị hạn chế, các ngân hàng có thể rơi vào tình trạng thiếu hụt thanh khoản nghiêm trọng. Nếu không được hỗ trợ kịp thời bằng các công cụ phù hợp, tình trạng thiếu hụt thanh khoản sẽ lan truyền và chuyển hóa thành mất khả năng chi trả mang tính hệ thống. Do đó, xét đến cùng, khủng hoảng hệ thống ngân hàng là biểu hiện ở cấp độ cao nhất của khủng hoảng thanh khoản hệ thống ngân hàng.

Để chủ động xử lý khi xảy ra tình huống khủng hoảng ngân hàng, NHNN đã xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tương đối đầy đủ, quy định các cơ chế, công cụ và thẩm quyền can thiệp nhằm bảo đảm an toàn hệ thống các TCTD. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 437/KH-BCA[4] và căn cứ các quy định của pháp luật về xử lý, kiểm soát đặc biệt, hỗ trợ thanh khoản và các biện pháp can thiệp khi TCTD gặp khó khăn, NHNN đã xây dựng Kịch bản khung ứng phó với "*Khủng hoảng thanh khoản VND trong hệ thống ngân hàng*" (Kịch bản khung), nhằm cụ thể hóa trình tự, cơ chế phối hợp và phương án sử dụng các công cụ chính sách để bảo đảm khả năng chi trả, duy trì ổn định hệ thống và hạn chế tác động lan truyền khi xảy ra tình huống khủng hoảng.

II. Mục tiêu, yêu cầu, phương châm, nguyên tắc

1. Mục tiêu

a) Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ Chính phủ giao NHNN tại điểm V.13 Nghị quyết 147/NQ-CP ngày 22/5/2025 ban hành Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Triển khai thực hiện các dự án, đề án, giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm chủ động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT trong lĩnh vực tiền tệ, bảo đảm sự an toàn, ổn định của hệ thống ngân hàng Việt Nam.

c) Ngăn ngừa khủng hoảng lan rộng, duy trì hoạt động ổn định của các ngân hàng và bảo đảm an toàn hệ thống thanh toán quốc gia.

d) Bảo vệ quyền lợi người gửi tiền, ổn định thị trường tiền tệ, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô và trật tự xã hội.

2. Yêu cầu

a) Xây dựng cơ chế điều hành thống nhất, rõ ràng về trách nhiệm chỉ đạo, phối hợp giữa NHNN, Bộ Công an, các ngân hàng và các cơ quan liên quan.

---

[4] Tại nhiệm vụ số 46, Bộ Công an đã giao NHNN xây dựng và hướng dẫn triển khai kịch bản khung ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực tiền tệ.

b) Huy động, phân bổ kịp thời các nguồn lực, công cụ chính sách tiền tệ, các công cụ chính sách và biện pháp khác phù hợp để hỗ trợ thanh khoản, ổn định thị trường trong trường hợp xảy ra khủng hoảng.

c) Việc áp dụng các giải pháp cần có cơ sở pháp lý rõ ràng và phương án cụ thể để cho phép phối hợp và ra quyết định nhanh, đúng thẩm quyền.

3. Phương châm, nguyên tắc

3.1. Phương châm

a) Đặt công tác ứng phó khủng hoảng thanh khoản dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước, trực tiếp là Chính phủ và NHNN. Bảo vệ niềm tin của Nhân dân đối với hệ thống tài chính - tiền tệ quốc gia là nhiệm vụ trọng yếu trong ứng phó các đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực tiền tệ; kết hợp chặt chẽ giữa các giải pháp nghiệp vụ ngân hàng với công tác tư tưởng, truyền thông, vận động xã hội và bảo đảm an ninh quốc gia.

b) Quán triệt và thực hiện tốt phương châm "ba chủ động" (chủ động lực lượng - chủ động phương tiện - chủ động biện pháp) và "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ - lực lượng tại chỗ - vật tư, phương tiện tại chỗ - hậu cần tại chỗ).

c) Bảo đảm nguyên tắc truyền thông kịp thời, thống nhất nhằm ổn định tâm lý thị trường và ngăn ngừa rủi ro lan truyền hệ thống.

3.2. Nguyên tắc đối với giải pháp ứng phó

a) Căn cứ các quy định của pháp luật Việt Nam và tham khảo kinh nghiệm quốc tế.

b) Có tính khả thi cao, rõ ràng, kịp thời trên cơ sở tình hình thực tiễn của Việt Nam.

3.3. Nguyên tắc phân công và trách nhiệm

a) Việc phân công tổ chức thực hiện phải dựa trên đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, theo quy định của pháp luật bảo đảm không chồng chéo, không bỏ trống trách nhiệm.

b) Áp dụng cơ chế đặc thù khi cần thiết. Đối với các giải pháp mang tính cấp bách, có hiệu quả thực tiễn nhưng chưa được quy định cụ thể trong pháp luật, được phép kiến nghị áp dụng theo cơ chế đặc thù, tạm thời, có phạm vi – mục tiêu – thời hạn – đối tượng xác định, được cấp thẩm quyền phê duyệt, có kiểm soát và bảo đảm minh bạch.

3.4. Nguyên tắc phân định thẩm quyền và trách nhiệm quyết định

- NHNN là cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá điều kiện chấm dứt áp dụng các biện pháp tại Mục III.4 Kịch bản Khung này; quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định việc thu hẹp, chấm dứt các biện pháp đã áp dụng theo đúng thẩm quyền quy định tại Luật Các TCTD 2024.

- Trường hợp các biện pháp tại Mục III.4 Kịch bản Khung này được áp

dụng theo quyết định của Chính phủ hoặc theo cơ chế đặc thù nhằm bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng, việc chấm dứt thực hiện trên cơ sở đề xuất của NHNN và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3.5. Nguyên tắc thông tin, truyền thông và ổn định tâm lý thị trường

NHNN chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin, truyền thông phù hợp, kịp thời về việc thu hẹp, chấm dứt các biện pháp ứng phó với khủng hoảng thanh khoản, bảo đảm ổn định tâm lý thị trường, củng cố niềm tin của người gửi tiền đối với hệ thống ngân hàng.

4. Nguyên tắc về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kịch bản khung

4.1. Nguyên tắc sửa đổi, bổ sung, cập nhật

Mọi điều chỉnh phải dựa trên các căn cứ ban hành đã xác định (cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn), đặc biệt là phù hợp với Nghị quyết 147/NQ-CP và các văn bản chỉ đạo có liên quan của Đảng và Nhà nước.

4.2. Cơ sở và thời điểm cập nhật

Kịch bản khung sẽ được xem xét sửa đổi, bổ sung, cập nhật trong trường hợp có một hoặc nhiều căn cứ sau:

- Khi có sự điều chỉnh, bổ sung quan điểm, đường lối của Đảng và quy định của Hiến pháp, pháp luật liên quan đến phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT; Nghị quyết 147/NQ-CP hoặc Kế hoạch 13/KH-NHNN của NHNN.

- Khi xuất hiện những thay đổi căn bản về diễn biến, đặc điểm, tính chất, quy mô hoặc mức độ tác động của khủng hoảng thanh khoản VNĐ so với các đánh giá, giả định ban đầu của Kịch bản khung.

- Khi các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến thanh khoản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, dẫn đến những thay đổi lớn về nội dung, biện pháp xử lý tình huống trong Kịch bản khung. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Kịch bản khung được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

4.3. Trình tự, thủ tục cập nhật

4.3.1. Đối với các đơn vị thuộc NHNN

Các đơn vị thuộc NHNN có trách nhiệm phối hợp thực hiện quy trình cập nhật Kịch bản khung như sau:

- Bước 1 - Cục An toàn hệ thống các TCTD đầu mối rà soát, đánh giá tính phù hợp của kịch bản hiện tại và đề xuất nội dung, phạm vi cần sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết).

- Bước 2 - Cục An toàn hệ thống các TCTD đầu mối xây dựng dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung kịch bản.

- Bước 3 - Cục An toàn hệ thống các TCTD đầu mối tổ chức lấy ý kiến của các đơn vị liên quan trong và ngoài NHNN để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ.

- Bước 4 - Cục An toàn hệ thống các TCTD đầu mối tổng hợp, hoàn thiện dự thảo và gửi Vụ Dự báo, thống kê trình Thống đốc NHNN xem xét, quyết định ban hành nội dung sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kịch bản khung.

4.3.2. Đối với các đơn vị ngoài NHNN

a) Các Bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp cho ý kiến đối với dự thảo cập nhật Kịch bản khung do NHNN chủ trì xây dựng, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của từng cơ quan, địa phương.

b) Trên cơ sở Kịch bản khung được cập nhật, các Bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động rà soát, điều chỉnh, cập nhật các phương án, kế hoạch ứng phó thuộc phạm vi quản lý của mình và các văn bản liên quan.

III. Xây dựng quy trình xử lý tình huống khủng hoảng thanh khoản VND

1. Nội dung tình huống

Xảy ra khi xuất hiện 01 hoặc nhiều ngân hàng thương mại[5] (NHTM) bị khủng hoảng theo quy định tại khoản 13 Điều 3 Thông tư 08[6] (từ đây gọi tắt là ngân hàng bị khủng hoảng), tạo ra làn sóng rút tiền hàng loạt theo quy định tại khoản 31 Điều 4 Luật Các TCTD 2024[7], đe dọa đến an ninh tiền tệ.

2. Mục tiêu, yêu cầu xử lý tình huống

- Nhanh chóng có biện pháp ổn định tâm lý thị trường và người dân, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp.

- Có biện pháp ổn định hệ thống tài chính - tiền tệ nói chung và hệ thống ngân hàng nói riêng, giảm tốc độ thoát thanh khoản, bảo đảm hoạt động thông suốt, không gián đoạn thanh toán, không gây hiệu ứng lan truyền.

- Bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền tại hệ thống ngân hàng.

- Giảm thiểu tối đa thiệt hại cho nền kinh tế, duy trì an ninh tiền tệ và ổn định kinh tế.

- Phối hợp hiệu quả với các bên liên quan.

- Ứng phó kịp thời theo đúng giai đoạn.

---

[5] TCTD nhận tiền gửi của khách hàng, có quy mô lớn, có thể ảnh hưởng đến an ninh quốc gia.

[6] *Khủng hoảng hệ thống ngân hàng* (theo khoản 13 Điều 3 Thông tư 08/2022/TT-NHNN ngày 30/6/2022 quy định về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng) là sự đổ vỡ ngân hàng mang tính hệ thống, xảy ra khi các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mất khả năng chi trả, khả năng thanh toán hoặc phá sản; thường gắn liền với sự rút tiền đột ngột của người gửi tiền lan rộng trong toàn hệ thống các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

[7] Khoản 31 Điều 4 Luật Các TCTD 2024 quy định rút tiền hàng loạt là việc tổ chức tín dụng bị nhiều người gửi tiền cùng rút tiền dẫn đến tổ chức tín dụng có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất khả năng chi trả theo quy định của Thống đốc NHNN. Tỷ lệ khả năng chi trả đã được quy định tại Điều 14 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng (Thông tư 22) và Điều 15 Thông tư 22 đã quy định cụ thể về trường hợp TCTD có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất khả năng chi trả (không đảm bảo các tỷ lệ khả năng chi trả).

3. Cơ chế vận hành

Căn cứ tính chất, mức độ lan rộng và khả năng ứng phó, cơ chế điều hành được phân cấp thành 02 giai đoạn: (i) Giai đoạn 1: Tình huống khủng hoảng thanh khoản VND xảy ra tại 01 ngân hàng; và (ii) Giai đoạn 2: Tình huống khủng hoảng thanh khoản VND xảy ra tại nhiều hơn 01 ngân hàng.

Lưu ý: Tình huống thực tế không nhất thiết phải diễn ra theo thứ tự giai đoạn 1-2, có thể xảy ra giai đoạn 2 mà không cần trải qua giai đoạn 1.

3.1. Giai đoạn 1

Tình huống xảy ra khi xuất hiện 01 ngân hàng mất khả năng chi trả, khả năng thanh toán hoặc phá sản, dẫn đến việc không thể thanh toán các khoản tiền gửi của khách hàng[8], tạo ra làn sóng rút tiền hàng loạt theo quy định tại khoản 31 Điều 4 Luật Các TCTD 2024.

3.2. Giai đoạn 2

Tình huống xảy ra khi xuất hiện nhiều hơn 01 ngân hàng/01 nhóm ngân hàng mất khả năng chi trả, khả năng thanh toán hoặc phá sản, dẫn đến việc không thể thanh toán các khoản tiền gửi của khách hàng[9], tạo ra làn sóng rút tiền hàng loạt theo quy định tại khoản 31 Điều 4 Luật Các TCTD 2024.

4. Cách thức thực hiện các biện pháp xử lý tình huống

4.1. Bước 1: Ghi nhận, xác minh, xử lý ban đầu

4.1.1. Ghi nhận, xác minh

a) Ngân hàng bị khủng hoảng báo cáo NHNN về tình trạng rút tiền hàng loạt theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Luật Các TCTD 2024. Trường hợp ngân hàng bị kiểm soát đặc biệt, Ban kiểm soát đặc biệt phải có ý kiến đối với báo cáo của ngân hàng, hoặc Ban Kiểm soát đặc biệt báo cáo NHNN theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 11 Thông tư số 39/2024/TT-NHNN[10].

b) NHNN (Cục Quản lý, giám sát TCTD, NHNN chi nhánh các Khu vực…) tiến hành ghi nhận, thu thập thông tin liên quan đến tình hình của ngân hàng bị khủng hoảng: mức độ mất thanh khoản của ngân hàng, số lượng người gửi tiền bị ảnh hưởng, phản ứng của thị trường; quan sát ghi nhận phản ứng của người dân nhất là tình trạng rút tiền hàng loạt, tập trung đông người biểu tình…

c) NHNN (Cục An toàn hệ thống các TCTD đầu mối, phối hợp với Cục Quản lý, giám sát TCTD, Vụ Dự báo, thống kê …) đánh giá mức độ tác động của sự cố lên các ngân hàng khác, doanh nghiệp và nền kinh tế...

d) NHNN (Cục Quản lý, giám sát TCTD) kiểm tra, xác minh thông tin từ cơ quan chức năng (Bộ Công an, Cơ quan truyền thông…), NHNN chi nhánh các Khu vực và các ngân hàng. Phân tích nguyên nhân dẫn đến tình trạng mất thanh khoản của ngân hàng (tin đồn, rủi ro truyền thông, sai sót kỹ thuật hay

[8] Bao gồm các khoản tiền gửi đến hạn và các khoản tiền gửi rút ra trước hạn…
[9] Bao gồm các khoản tiền gửi đến hạn và các khoản tiền gửi rút ra trước hạn…
[10] Thông tư số 39/2024/TT-NHNN.

thiếu hụt thanh khoản thực sự) để xác định những vấn đề giải quyết cấp bách.

4.1.2. Xử lý ban đầu

a) Ngân hàng bị khủng hoảng:

- Chủ động thực hiện các biện pháp xử lý khủng hoảng theo quy định của pháp luật nhanh chóng, kịp thời.

- Chủ động theo dõi và báo cáo tức thời NHNN tình hình thanh khoản, số lượng người dân đến rút tiền, diễn biến rút tiền trên tất cả các kênh (tại quầy, online và các kênh rút tiền khác) và phản ứng của khách hàng, dư luận theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Luật Các TCTD 2024.

b) Ban Lãnh đạo NHNN chỉ đạo các đơn vị liên quan (Cục Quản lý, giám sát TCTD, Cục An toàn hệ thống các TCTD, Vụ Dự báo, thống kê, Vụ Chính sách tiền tệ, Vụ Tín dụng, Sở Giao dịch…):

- Sau khi nhận được báo cáo của ngân hàng bị khủng hoảng, nhanh chóng xác định tình huống thuộc giai đoạn nào để kích hoạt hành động tương ứng kịp thời.

- Nhanh chóng thông tin đến các Bộ, ngành và đơn vị liên quan (Bộ Công an, Bảo hiểm tiền gửi, …) thông báo về việc xuất hiện các yếu tố khủng hoảng và xác định sơ bộ tình huống xảy ra dự kiến đang ở giai đoạn nào để các Bộ, ngành chuẩn bị sẵn sàng triển khai các hành động ứng phó. Tổ chức họp liên ngành với các Bộ, ngành và đơn vị liên quan (nếu cần thiết).

- Chỉ đạo Văn phòng và các đơn vị liên quan chủ động triển khai các phương thức truyền thông phù hợp nhằm ổn định tâm lý dư luận.

c) Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam chuẩn bị sẵn sàng tham gia xử lý khủng hoảng thanh khoản theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo hiểm tiền gửi 2025.

4.2. Bước 2: Triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục

4.2.1. Giai đoạn 1

4.2.1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ban Lãnh đạo NHNN tổ chức họp để đưa ra các quyết định về các biện pháp hỗ trợ một cách nhanh chóng để ứng phó với tình hình khủng hoảng ngân hàng, đề nghị các Bộ, ngành phối hợp trong ứng phó với khủng hoảng thanh khoản VND trong hệ thống ngân hàng.

4.2.1.2. Công tác xử lý, khắc phục khủng hoảng

(i) Ngân hàng bị khủng hoảng triển khai các biện pháp tự xử lý, khắc phục:

a) Triển khai các biện pháp quản lý, xử lý việc không đảm bảo các tỷ lệ khả năng chi trả theo quy định tại Điều 15 Thông tư 22/2019/TT-NHNN[11]:

[11] Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng (Thông tư 22)

- Trường hợp kết quả tính toán tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày của ngày hôm sau của ngân hàng không đảm bảo theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 3 Điều 14 Thông tư 22, ngân hàng phải áp dụng ngay biện pháp tự xử lý, bao gồm: vay của TCTD khác, vay của tổ chức tài chính ở nước ngoài hoặc ký kết với các TCTD khác, với tổ chức tài chính ở nước ngoài các cam kết gửi tiền có kỳ hạn không thể hủy ngang, cam kết vay không thể hủy ngang và các biện pháp không thể hủy ngang khác để đảm bảo tỷ lệ khả năng chi trả.

- Ngân hàng hằng ngày phải báo cáo NHNN tỷ lệ khả năng chi trả theo quy định về báo cáo thống kê áp dụng đối với TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Trước 10 giờ sáng ngày hôm sau, ngân hàng phải có văn bản báo cáo tỷ lệ khả năng chi trả thiếu hụt tạm thời (nếu có) và các biện pháp đã thực hiện để bù đắp thiếu hụt, gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính và qua hòm thư điện tử (email) cho NHNN theo quy định tại điểm a, b khoản 6 Điều 4 Thông tư 22.

b) Triển khai kế hoạch dự phòng trong trường hợp không đáp ứng được các yêu cầu về thanh khoản theo quy định tại khoản 4 Điều 48 Thông tư 83/2025/TT-NHNN[12].

c) Triển khai các biện pháp tự xử lý trong trường hợp TCTD bị rút tiền hàng loạt theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 191 Luật Các TCTD 2024:

- Thực hiện các biện pháp tại phương án khắc phục trong tình huống bị rút tiền hàng loạt quy định tại Điều 143 của Luật Các TCTD 2024; cập nhật, điều chỉnh phương án trong trường hợp cần thiết.

- Không chia cổ tức bằng tiền mặt; tạm dừng hoặc hạn chế các hoạt động cấp tín dụng và các hoạt động khác có sử dụng nguồn tiền của TCTD; các giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu chi trả tiền gửi cho khách hàng;

- Trường hợp TCTD đang được can thiệp sớm bị rút tiền hàng loạt, TCTD đó phải báo cáo NHNN về tình trạng rút tiền hàng loạt và rà soát, đánh giá lại thực trạng để xây dựng, điều chỉnh phương án khắc phục theo quy định tại Điều 158 và Điều 160 của Luật Các TCTD 2024. TCTD thực hiện phương án khắc phục đã được xây dựng, điều chỉnh.

d) Ngoài các biện pháp được quy định tại Luật Các TCTD 2024 và Thông tư 22, ngân hàng bị khủng hoảng cân nhắc thực hiện các biện pháp sau để ngăn khủng hoảng lan rộng và tạo thanh khoản nhanh:

- Kích hoạt các biện pháp ứng phó theo quy định nội bộ của ngân hàng đã được xây dựng theo quy định pháp luật.

- Bán tài sản có tính thanh khoản cao theo thứ tự ưu tiên (ưu tiên bán tài sản sắp đến hạn).

- Rút ngắn kỳ hạn đầu tư, bán, tất toán hoặc đóng các vị thế đầu tư trái phiếu dài hạn trước thời điểm đáo hạn đối với các danh mục trái phiếu dài hạn có lãi suất thấp; chuyển danh mục sang tài sản có tính thanh khoản cao hơn.

---

[12] Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài

- Giảm hạn mức cho vay ký quỹ, cho vay thấu chi; thu hẹp cho vay đối tác chứng khoán.

- Liên hệ các khách hàng gửi tiền, nhà đầu tư trái phiếu, công cụ nợ lớn để trấn an; giải thích tình hình; tránh để thông tin sai lệch lan rộng, tránh rút tiền theo dây chuyền.

(ii) Ban Lãnh đạo NHNN chỉ đạo các đơn vị giám sát chặt chẽ ngân hàng bị khủng hoảng trong quá trình triển khai các biện pháp tự xử lý, khắc phục tại mục (i), triển khai nhiệm vụ ngân hàng trung ương để đảm bảo thanh khoản cho các ngân hàng và đảm bảo nguồn cung tiền mặt đầy đủ, kịp thời:

a) Cục Quản lý, giám sát TCTD[13]:

- Phối hợp với NHNN chi nhánh Khu vực nơi ngân hàng bị khủng hoảng đặt trụ sở chính (NHNN chi nhánh Khu vực): (i) Theo dõi chặt chẽ, sát sao tình hình thanh khoản của ngân hàng bị khủng hoảng; (ii) Theo dõi, tổng hợp, đánh giá và báo cáo kịp thời Ban Lãnh đạo NHNN về tình hình thiếu hụt tiền mặt, diễn biến rút tiền tại ngân hàng bị khủng hoảng trên tất cả các kênh (tại quầy, online và các kênh rút tiền khác).

- Quản lý, xử lý việc không đảm bảo các tỷ lệ khả năng chi trả của ngân hàng bị khủng hoảng theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư 22[14].

b) Vụ Thanh toán[15] đầu mối, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin[16] và các đơn vị liên quan khác giám sát Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia (Hệ thống TTLNH Quốc gia) và các hệ thống thanh toán quan trọng khác đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, an toàn và hiệu quả.

c) Cục Phát hành và Kho quỹ[17] phối hợp với NHNN chi nhánh Khu vực

---

[13] Căn cứ khoản 6, 11 Điều 2 Quyết định số 1766/QĐ-NHNN ngày 31/7/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Cục QLGS có chức năng, nhiệm vụ: "Áp dụng các biện pháp xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng giám sát thuộc trách nhiệm giám sát của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng. Tham mưu xử lý/xử lý theo thẩm quyền các vấn đề phát sinh liên quan" và "Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các công việc liên quan đến kiểm soát đặc biệt đối với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2".

[14] Khoản 2 Điều 15 Thông tư 22 quy định: (i) Trường hợp kết quả tính toán tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày của ngày hôm sau của ngân hàng không đảm bảo theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 3 Điều 14 Thông tư 22, NHNN xem xét, xử lý theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng đồng thời thực hiện giám sát về khả năng chi trả; (ii) Trường hợp ngân hàng phải sử dụng các biện pháp tự xử lý (theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư 22) ở mức từ 20% trở lên của tài sản có tính thanh khoản cao, NHNN áp dụng bổ sung các biện pháp giám sát và xử lý theo quy định của pháp luật.

[15] Căn cứ khoản 7,8 Điều 2 Quyết định số 1420/QĐ-NHNN ngày 30/06/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Vụ Thanh toán có chức năng, nhiệm vụ: "Giúp Thống đốc quản lý hoạt động thanh toán trong nền kinh tế" và "giám sát các hệ thống thanh toán trong nền kinh tế và hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán".
Căn cứ khoản 3 Điều 2 Quyết định số 1758/QĐ-NHNN ngày 31/7/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, SGD có chức năng, nhiệm vụ: "Thực hiện nghiệp vụ về thanh toán điện tử liên ngân hàng theo quy định của pháp luật và của NHNN".

[16] Căn cứ Khoản 1 Điều 45 của Thông tư 08/2024/TT-NHNN ngày 25/6/2024 quy định việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (TTĐTLNH) Quốc gia: Cục CNTT thực hiện các nhiệm vụ của Đơn vị vận hành Hệ thống TTĐTLNH Quốc gia.

[17] Căn cứ khoản 11 Điều 2 Quyết định số 1430/QĐ-NHNN ngày 30/06/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Cục PHKQ có chức năng, nhiệm vụ: "Tổ chức điều hòa lưu thông tiền mặt, đáp ứng nhu cầu thanh toán bằng tiền mặt của nền kinh tế".

đánh giá khả năng đáp ứng của hệ thống kho quỹ; triển khai các biện pháp nghiệp vụ kho quỹ cần thiết bảo đảm nguồn cung tiền mặt đầy đủ, kịp thời.

d) Các đơn vị thuộc NHNN, các tổ chức chủ trì hệ thống bù trừ, chuyển mạch giao dịch tài chính, … cung cấp thông tin thuộc chức năng, nhiệm vụ theo đề nghị của Cục An toàn hệ thống các TCTD và Cục Quản lý, giám sát TCTD để phục vụ công tác theo dõi, tổng hợp, đánh giá và xử lý khủng hoảng.

(iii) Sau khi đã sử dụng các biện pháp tự xử lý trên, nếu ngân hàng bị khủng hoảng tiếp tục gặp khó khăn về khả năng chi trả thì áp dụng các biện pháp sau:

a) Ngân hàng bị khủng hoảng:

- Báo cáo ngay NHNN (Cục Quản lý, giám sát TCTD và NHNN chi nhánh Khu vực nơi ngân hàng đặt trụ sở chính) (theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Thông tư 22). Trường hợp ngân hàng bị kiểm soát đặc biệt, phải báo cáo ngay Ban kiểm soát đặc biệt theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Thông tư số 39/2024/TT-NHNN. Ban kiểm soát đặc biệt có ý kiến hoặc báo cáo NHNN theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 11 Thông tư số 39/2024/TT-NHNN.

- Báo cáo NHNN quyết định được áp dụng biện pháp hỗ trợ trường hợp TCTD bị rút tiền hàng loạt theo quy định tại khoản 3 Điều 191 Luật Các TCTD 2024: Bán giấy tờ có giá cho NHNN trên nghiệp vụ thị trường mở với lãi suất 0%; Thực hiện giao dịch ngoại tệ với NHNN để bảo đảm thanh khoản theo quy định của Thống đốc NHNN; vay đặc biệt từ NHNN; vay đặc biệt từ tổ chức bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi; vay đặc biệt từ TCTD khác.

- Vay tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 24/2019/TT-NHNN[18].

b) Các Ngân hàng thương mại khác hỗ trợ ổn định hệ thống, thông qua:

- Hỗ trợ thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng (gửi tiền, cho vay, mua có kỳ hạn giấy tờ có giá, cho vay đặc biệt, gia hạn, …).

- Triển khai kế hoạch dự phòng theo quy định tại khoản 4 Điều 48 Thông tư 83/2025/TT-NHNN (đối với kết quả kiểm tra sức chịu đựng về thanh khoản).

- Thực hiện các biện pháp hỗ trợ khác theo chỉ đạo của NHNN.

c) Ban Lãnh đạo NHNN chỉ đạo các đơn vị:

- Căn cứ thực trạng của ngân hàng và quy định của pháp luật, Cục Quản lý, giám sát TCTD[19] đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, trình

---

[18] Thông tư số 24/2019/TT-NHNN ngày 28/11/2019, sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 76/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 quy định về tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với TCTD

[19] Căn cứ khoản 6, 11 Điều 2 Quyết định số 1766/QĐ-NHNN ngày 31/7/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Cục QLGS có chức năng, nhiệm vụ: "Áp dụng các biện pháp xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, đề xuất cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng giám sát thuộc trách nhiệm giám sát của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng. Tham mưu xử lý/xử lý theo thẩm quyền các vấn đề phát sinh liên quan" và "Chủ trì, phối hợp với các

Thống đốc xem xét, quyết định việc can thiệp sớm khi ngân hàng thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 156 Luật các TCTD, kiểm soát đặc biệt khi ngân hàng thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Các TCTD.

- Vụ Chính sách tiền tệ[20] đầu mối, phối hợp với các đơn vị có liên quan trình Thống đốc NHNN xem xét, quyết định việc cho vay đặc biệt của NHNN đối với ngân hàng theo quy định của pháp luật về cho vay đặc biệt.

- Vụ Chính sách tiền tệ[21] đầu mối phối hợp với Cục Quản lý, giám sát TCTD, Sở Giao dịch, Vụ Tín dụng, NHNN chi nhánh Khu vực… khi nhận được hồ sơ đề nghị của ngân hàng bị khủng hoảng, căn cứ Điều 15 Thông tư số 24/2019/TT-NHNN ngày 28/11/2019 (sửa đổi, bổ sung) tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với ngân hàng bị khủng hoảng nhằm mục đích hỗ trợ ngân hàng chi trả tiền gửi cho khách hàng là cá nhân, tổ chức (bao gồm TCTD khác, chi nhánh ngân hàng nước ngoài), chi trả tiền vay cho TCTD khác, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

d) Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam:

- Nếu ngân hàng bị khủng hoảng thuộc trường hợp được can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt, Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam tham gia vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt, xử lý ngân hàng theo quy định tại khoản 14 Điều 14 Luật Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam 2025.

- Cho vay đặc biệt theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam 2025 và Điều 30 Thông tư số 35/2025/TT-NHNN[22].

đ) Chính phủ:

Nếu ngân hàng bị khủng hoảng thuộc trường hợp được kiểm soát đặc biệt, Chính phủ thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 162 Luật Các TCTD 2024: Trường hợp nhằm bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng, trật tự, an toàn xã hội khi xử lý ngân hàng được kiểm soát đặc biệt, Chính phủ quyết định việc áp dụng biện pháp đặc biệt trên cơ sở đề xuất của NHNN và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

4.2.1.3. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự

(i) Ngân hàng bị khủng hoảng:

a) Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại các điểm giao dịch có dấu hiệu tập trung đông người; chủ động kiểm soát ra vào, bảo đảm hoạt động

---

đơn vị liên quan thực hiện các công việc liên quan đến kiểm soát đặc biệt đối với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2".

[20] Căn cứ khoản 7 Điều 2 Quyết định số 1429/QĐ-NHNN ngày 30/06/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Vụ CSTT có chức năng, nhiệm vụ: "Tham mưu, giúp Thống đốc về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng theo các quy định của pháp luật và khi được Thống đốc giao".

[21] Căn cứ tiết a, khoản 1, Điều 22 Thông tư số 24/2019/TT-NHNN ngày 28/11/2019 quy định về tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng đối với TCTD: Vụ CSTT có trách nhiệm: a) Đầu mối trình Thống đốc NHNN xem xét, quyết định việc tái cấp vốn, gia hạn tái cấp vốn dưới hình thức cho vay lại theo hồ sơ tín dụng…

[22] Thông tư số 35/2025/TT-NHNN ngày 14/10/2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2026/TT-NHNN ngày 31/03/2026) quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng.

giao dịch diễn ra thông suốt, an toàn.

b) Chỉ đạo bộ phận bảo vệ và cán bộ giao dịch theo dõi sát diễn biến tại quầy, kịp thời phát hiện, báo cáo chính quyền địa phương về các tình huống có nguy cơ phát sinh mất an ninh, trật tự.

c) Tổ chức phân luồng khách hàng hợp lý, hướng dẫn thực hiện giao dịch theo trình tự, hạn chế ùn tắc và tâm lý hoang mang trong người gửi tiền.

d) Phối hợp với Công an tỉnh, thành phố, chính quyền địa phương triển khai các nhiệm vụ tại điểm (ii) mục này.

(ii) Ban Lãnh đạo NHNN chỉ đạo các đơn vị:

a) Chỉ đạo Cục Phát hành và Kho quỹ[23] đầu mối (Sở Giao dịch, NHNN chi nhánh Khu vực phối hợp) phối hợp chặt chẽ với đơn vị chức năng của Bộ Công an, chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan trong công tác bảo vệ kho tiền, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá giữa các kho tiền trong hệ thống NHNN.

b) Chỉ đạo NHNN chi nhánh Khu vực đầu mối, phối hợp với Công an tỉnh, thành phố, chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan thực hiện các biện pháp cần thiết để đảm bảo an ninh, trật tự tại ngân hàng bị khủng hoảng.

c) Đề nghị Bộ Công an[24] (Công an địa phương, Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao…), chỉ đạo lực lượng Công an sẵn sàng ứng phó sự cố; bảo đảm an ninh mạng; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật, thông qua các nhiệm vụ sau:

- Chuẩn bị các kịch bản, biện pháp ứng phó cho tình huống biểu tình, bạo loạn hoặc gây rối trật tự; thực hiện các biện pháp giải tán đám đông (nếu cần thiết).

- Tổ chức nắm chắc tình hình các hội, nhóm trên không gian mạng; chủ động phát hiện, xác minh và xử lý kịp thời các thông tin sai sự thật, thông tin sai lệch, tin đồn tiêu cực có nguy cơ tác động đến tâm lý khách hàng và tình hình thanh khoản của ngân hàng. Theo dõi, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp phát tán thông tin sai sự thật, thông tin sai lệch, tin đồn tiêu cực gây hoang mang dư luận.

- Tăng cường an ninh tại các khu vực nhạy cảm như trụ sở ngân hàng, các

---

[23] Căn cứ khoản 14 Điều 2 Quyết định số 1430/QĐ-NHNN ngày 30/06/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Cục PHKQ có chức năng, nhiệm vụ: "Đầu mối, phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Công an trong việc tổ chức bảo vệ các Kho tiền Trung ương; tổ chức tiếp nhận, quản lý, vận chuyển an toàn, bí mật tiền, tài sản quý và giấy tờ có giá theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của pháp luật".

[24] Căn cứ khoản 6, 7 và 17 Điều 16 Luật Công an nhân dân sửa đổi 2023 số 21/2023/QH15 ngày 22/6/2023, Công an nhân dân có chức năng, nhiệm vụ: "Thực hiện quản lý về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ an ninh mạng và phòng, chống tội phạm mạng theo quy định của pháp luật"; "Thực hiện quản lý về công tác điều tra và phòng, chống tội phạm. Chủ trì thực hiện nhiệm vụ phòng, chống khủng bố, bạo loạn và giải quyết các tình huống phức tạp về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật…"; và "Thực hiện các biện pháp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật khi có tình trạng chiến tranh, tình trạng khẩn cấp hoặc khi có nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp."

điểm giao dịch lớn và nơi có khả năng xảy ra biểu tình, gây rối (các trụ sở của NHNN/NHNN chi nhánh Khu vực…).

d) Đề nghị Chính quyền địa phương (Hội đồng nhân dân[25] (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) thực hiện quản lý nhà nước về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT tại địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội thông qua các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp với công an địa phương và ngân hàng bị khủng hoảng triển khai các nhiệm vụ tại điểm (ii) mục này.

- Chỉ đạo các cơ quan phối hợp với lực lượng Công an thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

4.2.1.4. Công tác truyền thông

(i) Ngân hàng bị khủng hoảng ban hành thông cáo minh bạch, kịp thời về việc đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền.

(ii) Ban Lãnh đạo NHNN chỉ đạo các đơn vị:

a) Chỉ đạo Văn phòng[26] và các đơn vị liên quan triển khai kế hoạch/phương án truyền thông phù hợp để xử lý khủng hoảng; phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc kiểm soát thông tin trên hệ thống mạng; và phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, các cơ quan truyền thông trong việc cung cấp thông tin chính thống, kịp thời.

b) Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì công tác định hướng thông tin, tuyên truyền chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí thông tin kịp thời, chính xác về tình hình và các giải pháp ứng phó với khủng hoảng thanh khoản theo thông tin chính thức từ cơ quan có thẩm quyền; tăng cường công tác thông tin, truyền thông, theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và ổn định tâm lý người dân.

c) Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác quản lý thông tin, truyền thông theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; chỉ đạo các cơ quan báo chí đăng tải thông tin chính thức từ NHNN và cơ quan chức năng có liên quan; kiểm soát thông tin mạng xã hội, xử lý các thông tin không chính xác, gây hoang mang dư luận…

d) Đề nghị UBND tỉnh, thành phố thực hiện và chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, vận động người dân không tụ tập đông người, bảo đảm an ninh, trật tự.

---

[25] Căn cứ khoản 8 Điều 15 Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, HĐND tỉnh có chức năng, nhiệm vụ: "Quyết định …; biện pháp bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác; …; biện pháp bảo vệ tài sản của Nhà nước, tổ chức, cá nhân, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; … tại địa phương theo quy định của pháp luật…"

[26] Căn cứ khoản 8 và 11 Điều 2 Quyết định số 1769/QĐ-NHNN ngày 31/7/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Văn phòng có chức năng, nhiệm vụ: "Quản lý và tổ chức thực hiện truyền thông về hoạt động ngân hàng." và "Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện trách nhiệm của cơ quan chủ quản báo chí đối với các cơ quan báo chí thuộc Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật".

(iii) Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam phối hợp truyền thông về bảo hiểm tiền gửi.

4.2.2. Giai đoạn 2

4.2.2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan, Ban Lãnh đạo NHNN chỉ đạo các đơn vị liên quan (Cục An toàn hệ thống các TCTD đầu mối, phối hợp với Cục Quản lý, giám sát TCTD, Vụ Dự báo, thống kê, Vụ Chính sách tiền tệ, Vụ Tín dụng, Sở Giao dịch…):

- Phối hợp Bộ Công an đánh giá và đề xuất mức độ, thời điểm chuyển hóa tình huống xảy ra thành vấn đề an ninh quốc gia.

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ (nếu cần thiết) về tình hình, diễn biến khủng hoảng thanh khoản của hệ thống ngân hàng và các vấn đề vượt thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các bộ, ngành, cơ quan liên quan trong quá trình xử lý.

4.2.2.2. Công tác xử lý, khắc phục khủng hoảng

(i) Ngân hàng bị khủng hoảng:

a) Thực hiện các giải pháp tương ứng ở Giai đoạn 1.

b) Thực hiện tích cực việc bán và thu hồi tài sản.

(ii) NHNN:

Thực hiện các giải pháp tương ứng ở Giai đoạn 1.

(iii) Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam:

a) Thực hiện các giải pháp tương ứng ở Giai đoạn 1.

b) Đánh giá lại quy mô, khả năng chi trả, nguồn cho vay đặc biệt gửi NHNN.

(iv) Chính phủ:

Thực hiện các giải pháp tương ứng ở Giai đoạn 1.

4.2.2.3. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự

(i) Các ngân hàng bị khủng hoảng:

Thực hiện các giải pháp tương ứng ở Giai đoạn 1.

(ii) NHNN:

Thực hiện các giải pháp tương ứng ở Giai đoạn 1.

4.2.2.4. Công tác truyền thông

Thực hiện các giải pháp tương ứng ở Giai đoạn 1.

4.3. Bước 3: Hoạt động xử lý hậu quả, tái thiết

Sau khi tình trạng khủng hoảng thanh khoản được kiểm soát:

(i) Ban Lãnh đạo NHNN chỉ đạo các đơn vị:

a) Cục An toàn hệ thống các TCTD[27] đầu mối, phối hợp với các đơn vị, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, cơ quan liên quan tổ chức đánh giá tổng thể tác động của khủng hoảng/căng thẳng đối với hệ thống ngân hàng, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân, làm cơ sở xác định các lĩnh vực, đối tượng cần ưu tiên phục hồi.

b) Cục Quản lý, giám sát TCTD đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, trình Thống đốc xem xét, quyết định việc kiểm soát đặc biệt, tái cơ cấu, xử lý ngân hàng theo quy định tại Chương IX, X, XI, XII, XIII Luật Các TCTD 2024, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy định pháp luật có liên quan.

c) Vụ Chính sách tiền tệ đầu mối, phối hợp với Cục Quản lý, giám sát TCTD, Sở Giao dịch… thực hiện các biện pháp hỗ trợ thanh khoản.

d) Cục An toàn hệ thống các TCTD[28] đầu mối, phối hợp với Cục Quản lý, giám sát TCTD, Thanh tra NHNN, Vụ Dự báo, thống kê, Vụ Pháp chế… rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy định về tiền tệ, ngân hàng; bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng; cấp phép, thanh tra, giám sát và xử lý sau thanh tra, giám sát theo hướng phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện thực tiễn của Việt Nam.

đ) Trường hợp cần huy động, tiếp nhận hỗ trợ quốc tế để hỗ trợ khắc phục sau khủng hoảng, Vụ Hợp tác quốc tế[29] đầu mối:

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành, cơ quan, địa phương liên quan để trao đổi, cung cấp thông tin với các đối tác quốc tế nhằm tăng cường sự phối hợp, chia sẻ, duy trì niềm tin đối với hệ thống tài chính, ngân hàng Việt Nam, cũng như vận động sự hỗ trợ xử lý sau khủng khoảng dưới hình thức phù hợp.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc NHNN làm việc với các đối tác song phương, đa phương và các tổ chức quốc tế để xây dựng, tiếp nhận tư vấn chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật... phục vụ công tác xử lý sau khủng hoảng.

(ii) Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam rà soát, điều chỉnh lại phương án tài chính để đảm bảo hiệu quả hoạt động của bảo hiểm tiền gửi.

---

[27] Căn cứ khoản 2 Điều 2 Quyết định số 1645/QĐ-NHNN ngày 16/7/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Cục ATHT có chức năng, nhiệm vụ: "Thực hiện giám sát an toàn vĩ mô đối với hệ thống tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài."

[28] Căn cứ khoản 1 Điều 2 Quyết định số 1645/QĐ-NHNN ngày 16/7/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Cục ATHT có chức năng, nhiệm vụ: "Tham mưu xây dựng, trình Thống đốc ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về … công tác giám sát ngân hàng (trừ giám sát về phòng, chống rửa tiền); xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng; bảo hiểm tiền gửi thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước;…; các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về an toàn trong hoạt động ngân hàng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài…"

[29] Căn cứ khoản 4 Điều 2 Quyết định số 1431/QĐ-NHNN ngày 30/06/2026 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Vụ HTQT có chức năng, nhiệm vụ: "d) Tham mưu, giúp Thống đốc trình cấp có thẩm quyền và đề xuất chủ trương tham gia với tư cách thành viên triển khai các cơ chế hoán đổi tiền tệ, hợp tác hỗ trợ thanh khoản của các tổ chức, định chế tài chính và mạng lưới an toàn tài chính khu vực và thế giới".

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các nhiệm vụ tại Mục III của Kịch bản khung

1.1. NHNN, NHNN chi nhánh các Khu vực, Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam và các NHTM: Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công cụ thể tại Mục III.

1.2. Bộ, ngành: Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch, Bộ Ngoại giao, UBND và các cơ quan liên quan bố trí đầu mối chuyên trách, chế độ trực, huy động nhân sự khi Kịch bản khung được kích hoạt và phối hợp chặt chẽ với NHNN trong quá trình triển khai ứng phó.

2. Công tác bảo đảm cho việc tổ chức các hoạt động ứng phó đe dọa ANPTT trong Kịch bản khung

2.1. Công tác hoàn thiện chính sách, pháp luật, phương án

Các Bộ, ngành, đơn vị liên quan và các ngân hàng thương mại chủ động nghiên cứu, tham khảo Kịch bản khung để xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật và phương án, bảo đảm tổ chức hiệu quả các hoạt động ứng phó với các đe dọa an ninh, an toàn tiền tệ trong trường hợp xảy ra khủng hoảng thanh khoản.

2.2. Công tác xây dựng nguồn lực

Huy động sức mạnh tổng hợp từ các nguồn lực phục vụ phòng ngừa ứng phó với các đe dọa ANPTT trong lĩnh vực tiền tệ.

2.3. Công tác tổ chức tập huấn, diễn tập

a) Các ngân hàng chịu trách nhiệm thực hiện kiểm tra sức chịu đựng về thanh khoản theo quy định tại Điều 48 Thông tư 83/2025/TT-NHNN và lập kế hoạch dự phòng theo quy định.

b) NHNN: (i) tổ chức phổ biến, quán triệt đối với kịch bản ứng phó khủng hoảng thanh khoản; (ii) tổ chức diễn tập theo quy mô toàn hệ thống (nếu xét thấy cần thiết)./.